TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **85**/2024/QĐST-KDTM	*Bình Chánh, ngày 10 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Châu.
Các Hội thẩm nhân dân:
1- Bà Phan Thị Dòn.
2- Ông Phạm Văn Tuyền.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 85/2013/TLST-KDTM ngày 25 tháng 10 năm 2013 về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Tại phiên toà các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần V**.

Trụ sở chính: 47 Đường T, Phường 3, thành phố S, tỉnh S.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Lương Duy Th**, ông **Liêu Tấn Đ**, ông **Đào Kim B**; Địa chỉ liên lạc: 90 Đường C, Phường X, Quận Y, Thành phố H (Giấy ủy quyền số 48/2024/GUQ-AMC ngày 18/5/2024).

Bị đơn: **Công ty cổ phần T**.

Trụ sở chính: 16/2 ấp 3, xã T, huyện B, Thành phố H. Đại diện theo pháp luật: Ông **Đinh Mai T**, sinh năm 1978 - Chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng Thương mại cổ phần V và Công ty cổ phần T cùng thống nhất xác định tính đến ngày 10/9/2024, Công ty cổ phần T còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền là 10.160.111.910 đồng (Mười tỷ một trăm sáu mươi triệu một trăm mười một nghìn chín trăm mười đồng), bao gồm: Nợ gốc là 1.085.419.000 đồng, Lãi trong hạn là 256.819.445 đồng, Lãi quá hạn là 7.725.574.354 đồng, Phạt chậm trả là 1.092.299.111 đồng).

- Về phương thức thanh toán: Công ty cổ phần T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền còn nợ tính đến ngày 10/9/2024 là 10.160.111.910 đồng (Mười tỷ một trăm sáu mươi triệu một trăm mười một nghìn chín trăm mười đồng). Thời điểm thanh toán là ngày 10/10/2024.

- Kể từ ngày 11/9/2024, Công ty cổ phần T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 01290311 ngày 07/04/2011 và Hợp đồng tín dụng số QBCH.DN.02290311 ngày 08/04/2011; Phụ lục Hợp đồng tín dụng số 01290311/PL-01 ngày 09/05/2011 và Phụ lục Hợp đồng tín dụng số QBCH.DN.02290311/PL-01 ngày 09/05/2011 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần V và Công ty cổ phần T cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng số 01290311 ngày 07/04/2011 và Hợp đồng tín dụng số QBCH.DN.02290311 ngày 08/04/2011; Phụ lục Hợp đồng tín dụng số 01290311/PL-01 ngày 09/05/2011 và Phụ lục Hợp đồng tín dụng số QBCH.DN.02290311/PL-01 ngày 09/05/2011 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần V và Công ty cổ phần T có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Công ty cổ phần T có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 11.100.000 đồng (Mười một triệu một trăm nghìn đồng) mà Ngân hàng Thương mại cổ phần V đã nộp theo Phiếu thu số 33 ngày 01/4/2015 của Toà án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An; biên nhận ngày 20/7/2015 của ông Đ; Phiếu thu ngày 20/7/2015 và biên bản giao nhận ngày 20/7/2015 của Toà án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Các đương sự có quyền thỏa thuận địa điểm thực hiện việc giao nhận tiền. Trường hợp không thoả thuận được thì thực hiện việc giao nhận tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về án phí sơ thẩm:

Công ty cổ phần T tự nguyện chịu án phí sơ thẩm là 118.160.112 đồng (Một trăm mười tám triệu một trăm sáu mươi nghìn một trăm mười hai đồng);

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V 44.461.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu bốn trăm sáu mươi mốt nghìn đồng) đã tạm nộp theo Biên lai thu

tạm ứng án phí số AC/2011/00050 ngày 12/3/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi Nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- THADS H.BC;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ (…)

Nguyễn Thị Ngọc Châu